

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 365

Phẩm 62: THUYẾT GIẢNG CHÂN THẬT (3)

Lại nữa Thiện Hiện, tất cả pháp đều lấy không làm tự tánh; tất cả pháp đều lấy vô tướng làm tự tánh; tất cả pháp đều lấy vô nguyện làm tự tánh.

Này Thiện Hiện, do nhân duyên ấy các Đại Bồ-tát nên biết là tất cả pháp đều lấy không tánh làm tự tánh.

Lại nữa Thiện Hiện, tất cả pháp đều lấy chân như làm tự tánh; tất cả pháp đều lấy pháp giới làm tự tánh; tất cả pháp đều lấy pháp tánh làm tự tánh; tất cả pháp đều lấy pháp tánh không hư vọng làm tự tánh; tất cả pháp đều lấy tánh chẳng đối khác làm tự tánh; tất cả pháp đều lấy tánh bình đẳng làm tự tánh; tất cả pháp đều lấy tánh ly sinh làm tự tánh; tất cả pháp đều lấy pháp định làm tự tánh; tất cả pháp đều lấy pháp trụ làm tự tánh; tất cả pháp đều lấy thật tế làm tự tánh; tất cả pháp đều lấy cảnh giới hư không làm tự tánh; tất cả pháp đều lấy cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn làm tự tánh.

Này Thiện Hiện, do nhân duyên ấy, các Đại Bồ-tát nên biết là tất cả pháp đều lấy không tánh làm tự tánh.

Bấy giờ, Cù thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu tất cả pháp đều lấy không tánh làm tự tánh, thì Đại Bồ-tát khi mới phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột, thành tựu những phương tiện thiện xảo nào, mà có thể hành Bồ thí ba-la-mật-đa, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, có thể hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật? Thành tựu những phương tiện thiện xảo nào mà có thể an trú nơi pháp không bên trong, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, có thể an trú nơi pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật? Thành tựu những phương tiện thiện xảo nào mà có thể an trú nơi chân như, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, có thể an trú nơi pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật? Thành tựu những phương tiện thiện xảo nào mà có thể bốn Niệm trụ, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, có thể hành bốn Chánh đoạn, bốn Thân tức, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật? Thành tựu những phương tiện thiện xảo nào mà có thể hành an trú nơi Thánh đế khổ, đem lại sự thành tựu đầy đủ

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, có thể an trú nơi Thánh đế tập, diệt, đạo, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật? Thành tựu những phương tiện thiện xảo nào mà có thể hành Sơ thiền, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, có thể hành đệ Nhị, đệ Tam, đệ Tứ thiền, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật? Thành tựu những phương tiện thiện xảo nào mà có thể hành Từ vô lượng, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, có thể hành Bi, Hỷ, Xả vô lượng, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật? Thành tựu những phương tiện thiện xảo nào mà có thể hành định Không vô biên xứ, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, có thể hành định Thức vô biên xứ, Vô sở hữu xứ, Phi tướng phi phi tướng xứ, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật? Thành tựu những phương tiện thiện xảo nào mà có thể hành tám Giải thoát, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, có thể hành tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật? Thành tựu những phương tiện thiện xảo nào mà có thể hành tất cả pháp môn Tam-ma-địa, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, có thể hành tất cả pháp môn Đà-la-ni, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật? Thành tựu những phương tiện thiện xảo nào mà có thể hành pháp môn giải thoát Không, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, có thể hành pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật? Thành tựu những phương tiện thiện xảo nào mà có thể hành năm loại mắt, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, có thể hành sáu phép thần thông, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật? Thành tựu những phương tiện thiện xảo nào mà có thể hành mười lực của Phật, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, có thể hành bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật? Thành tựu những phương tiện thiện xảo nào mà có thể hành đại Từ, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, có thể hành đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật? Thành tựu những phương tiện thiện xảo nào mà có thể hành pháp không quên mất, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, có thể hành tánh luôn luôn xả, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật? Thành tựu những phương tiện thiện xảo nào mà có thể hành trí Nhất thiết, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, có thể hành trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy thành tựu phương tiện thiện xảo thế này: Tuy tu học, biết tất cả pháp đều lấy không tánh làm tự tánh, nhưng thường tinh cần đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật; tuy thường tinh cần đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, nhưng tinh cần tu học, biết các hữu tình và các cõi Phật đều lấy không tánh làm tự tánh.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy tuy hành Bồ thí ba-la-mật-đa, học đạo Bồ-đề, nhưng biết đạo Bồ-đề lấy không tánh làm tự tánh; tuy hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, học đạo Bồ-đề, nhưng biết đạo Bồ-đề lấy không tánh làm tự tánh. Tuy an trú nơi pháp không bên trong, học đạo Bồ-đề, nhưng biết đạo Bồ-đề lấy không tánh làm tự tánh; tuy an trú nơi pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh, học đạo Bồ-đề, nhưng biết đạo Bồ-đề lấy không tánh làm tự tánh. Tuy an trú nơi chân như, học đạo Bồ-đề, nhưng biết đạo Bồ-đề lấy không tánh làm tự tánh; tuy an trú nơi pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, học đạo Bồ-đề, nhưng biết đạo Bồ-đề lấy không tánh làm tự tánh. Tuy bốn Niệm trụ, học đạo Bồ-đề, nhưng biết đạo Bồ-đề lấy không tánh làm tự tánh; tuy hành bốn Chánh đạo, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo, học đạo Bồ-đề, nhưng biết đạo Bồ-đề lấy không tánh làm tự tánh. Tuy hành an trú nơi Thánh đế khổ, học đạo Bồ-đề, nhưng biết đạo Bồ-đề lấy không tánh làm tự tánh; tuy an trú nơi Thánh đế tập, diệt, đạo, học đạo Bồ-đề, nhưng biết đạo Bồ-đề lấy không tánh làm tự tánh. Tuy hành Sơ thiên, học đạo Bồ-đề, nhưng biết đạo Bồ-đề lấy không tánh làm tự tánh; tuy hành đệ Nhị, đệ Tam, đệ Tứ thiên, học đạo Bồ-đề, nhưng biết đạo Bồ-đề lấy không tánh làm tự tánh. Tuy hành Từ vô lượng, học đạo Bồ-đề, nhưng biết đạo Bồ-đề lấy không tánh làm tự tánh; tuy hành Bi, Hỷ, Xả vô lượng, học đạo Bồ-đề, nhưng biết đạo Bồ-đề lấy không tánh làm tự tánh. Tuy hành định Không vô biên xứ, học đạo Bồ-đề, nhưng biết đạo Bồ-đề lấy không tánh làm tự tánh; tuy hành định Thức vô biên xứ, Vô sở hữu xứ, Phi tướng phi phi tướng xứ, học đạo Bồ-đề, nhưng biết đạo Bồ-đề lấy không tánh làm tự tánh. Tuy hành tám Giải thoát, học đạo Bồ-đề, nhưng biết đạo Bồ-đề lấy không tánh làm tự tánh; tuy hành tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ, học đạo Bồ-đề, nhưng biết đạo Bồ-đề lấy không tánh làm tự tánh. Tuy hành tất cả pháp môn Tam-ma-địa, học đạo Bồ-đề, nhưng biết đạo Bồ-đề lấy không tánh làm tự tánh; tuy hành tất cả pháp môn Đà-la-ni, học đạo Bồ-đề, nhưng biết đạo Bồ-đề lấy không tánh làm tự tánh. Tuy hành pháp môn giải thoát Không, học đạo Bồ-đề, nhưng biết đạo Bồ-đề lấy không tánh làm tự tánh; tuy hành pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện, học đạo Bồ-đề, nhưng biết đạo Bồ-đề lấy không tánh làm tự tánh. Tuy hành năm loại mắt, học đạo Bồ-đề, nhưng biết đạo Bồ-đề lấy không tánh làm tự tánh; tuy hành sáu phép thần thông, học đạo Bồ-đề, nhưng biết đạo Bồ-đề lấy không tánh làm tự tánh. Tuy hành mười lực của Phật, học đạo Bồ-đề, nhưng biết đạo Bồ-đề lấy không tánh làm tự tánh; tuy hành bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng, học đạo Bồ-đề, nhưng biết đạo Bồ-đề lấy không tánh làm tự tánh. Tuy hành đại Từ, học đạo Bồ-đề, nhưng biết đạo Bồ-đề lấy không tánh làm tự tánh; tuy hành đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, học đạo Bồ-đề, nhưng biết đạo Bồ-đề lấy không tánh làm tự tánh. Tuy hành pháp không quên mất, học đạo Bồ-đề, nhưng biết đạo Bồ-đề lấy không tánh làm tự tánh; tuy hành tánh luôn luôn xả, học đạo Bồ-đề, nhưng biết đạo Bồ-đề lấy không tánh làm tự tánh. Tuy hành trí Nhất thiết, học đạo Bồ-đề, nhưng biết đạo Bồ-đề lấy không tánh làm tự tánh; tuy hành trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, học đạo Bồ-đề, nhưng biết đạo Bồ-đề lấy không tánh làm tự tánh.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy tuy hành Bồ thí ba-la-mật-đa, học đạo Bồ-đề như thế, tu hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, học đạo Bồ-đề như thế; an trú nơi pháp không bên trong, học đạo Bồ-đề như thế, an trú nơi pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh, học đạo Bồ-đề như thế; an trú nơi chân như, học đạo Bồ-đề như thế, an trú nơi pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, học đạo Bồ-đề như thế; tu hành bốn Niệm trụ, học đạo Bồ-đề như thế, tu hành bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo, học đạo Bồ-đề như thế; tu hành an trú nơi Thánh đế khổ, học đạo Bồ-đề như thế, an trú nơi Thánh đế tập, diệt, đạo, học đạo Bồ-đề như thế; tu hành Sơ thiên, học đạo Bồ-đề như thế, tu hành đệ Nhị, đệ Tam, đệ Tứ thiên, học đạo Bồ-đề như thế; tu hành Từ vô lượng, học đạo Bồ-đề như thế, tu hành Bi, Hỷ, Xả vô lượng, học đạo Bồ-đề như thế; tu hành định Không vô biên xứ, học đạo Bồ-đề như thế, tu hành định Thức vô biên xứ, Vô sở hữu xứ, Phi tưởng phi phi tưởng xứ, học đạo Bồ-đề như thế; tu hành tám Giải thoát, học đạo Bồ-đề như thế, tu hành tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ, học đạo Bồ-đề như thế; tu hành tất cả pháp môn Tam-ma-địa, học đạo Bồ-đề như thế, tu hành tất cả pháp môn Đà-la-ni, học đạo Bồ-đề như thế; tu hành pháp môn giải thoát Không, học đạo Bồ-đề như thế, tu hành pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện, học đạo Bồ-đề như thế; tu hành năm loại mắt, học đạo Bồ-đề như thế, tu hành sáu phép thần thông, học đạo Bồ-đề như thế; tu hành mười lực của Phật, học đạo Bồ-đề như thế, tu hành bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng, học đạo Bồ-đề như thế; tu hành đại Từ, học đạo Bồ-đề như thế, tu hành đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, học đạo Bồ-đề như thế; tu hành pháp không quên mất, học đạo Bồ-đề như thế, tu hành tánh luôn luôn xả, học đạo Bồ-đề như thế; tu hành trí Nhất thiết, học đạo Bồ-đề như thế, tu hành trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, học đạo Bồ-đề như thế, cho đến lúc chưa chứng đắc mười lực của Như Lai, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả, trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thì đều gọi là học đạo Bồ-đề chưa được viên mãn. Nếu đối với đạo Bồ-đề đã được viên mãn, thì đối với tất cả Ba-la-mật-đa cũng đã viên mãn. Vì Ba-la-mật-đa đã được viên mãn nên do trong một sát-na tương ưng với diệu trí, chứng đắc trí Nhất thiết tướng của Như Lai; bấy giờ, vì tất cả phiền não, tập khí tương tục vi tế vĩnh viễn chẳng sinh, nên gọi là đoạn trừ sạch hết, tức là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, dùng Phật nhãn thanh tịnh không chướng ngại, quán khắp các pháp trong mười phương, ba cõi còn chẳng đắc vô, hướng là đắc hữu! Như vậy, Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát nên hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, quán tất cả pháp đều lấy không tánh làm tự tánh.

Này Thiện Hiện, như vậy gọi là Đại Bồ-tát dùng phương tiện thiện xảo tối thắng, hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, quán tất cả pháp còn chẳng đắc vô, hướng là đắc hữu!

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy khi tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa, đối với sự bố thí này, người cho, kẻ nhận, các vật cho và tâm Bồ-đề, còn chẳng quán vô hướng là quán

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

hữu; khi tu hành Tịnh giới ba-la-mật-đa, đối với tịnh giới này, chỗ hộ trì tịnh giới, người trì tịnh giới, tâm giữ tịnh giới, còn chẳng quán vô hướng là quán hữu; khi tu hành An nhãn ba-la-mật-đa, đối với an nhãn này, chỗ tu an nhãn, người an nhãn, tâm tu an nhãn, còn chẳng quán vô hướng là quán hữu; khi tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa, đối với chỗ tu tinh tấn, người tu tinh tấn, tâm tu tinh tấn, còn chẳng quán vô hướng là quán hữu; khi tu Tĩnh lự ba-la-mật-đa, đối với tĩnh lự này, chỗ tu tĩnh lự, người tu tĩnh lự, tâm tu tĩnh lự, còn chẳng quán vô hướng là quán hữu; khi tu Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với Bát-nhã này, chỗ tu Bát-nhã, người tu Bát-nhã, tâm tu Bát-nhã, còn chẳng quán vô hướng là quán hữu!

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy khi an trú nơi pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh, đối với pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh này, người an trú, lý do của sự an trú, chỗ tu an trú còn chẳng quán vô, hướng là quán hữu!

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy khi an trú nơi chân như, pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, đối với chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn này, người an trú, lý do của sự an trú, chỗ tu an trú còn chẳng quán vô, hướng là quán hữu!

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy khi tu hành bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo, đối với bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo này, người tu hành, lý do của sự tu hành, chỗ tu hành còn chẳng quán vô, hướng là quán hữu!

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy khi an trú nơi Thánh đế khổ, Thánh đế tập, diệt, đạo, đối với Thánh đế khổ, Thánh đế tập, diệt, đạo này, người an trú, lý do của sự an trú, chỗ tu an trú còn chẳng quán vô, hướng là quán hữu!

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy khi tu hành bốn Tĩnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, đối với bốn Tĩnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc này, người tu hành, lý do của sự tu hành, chỗ tu hành còn chẳng quán vô, hướng là quán hữu!

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy khi tu hành tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ, đối với tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ này, người tu hành, lý do của sự tu hành, chỗ tu hành còn chẳng quán vô, hướng là quán hữu!

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy khi tu hành tất cả pháp môn Tam-ma-địa, tất cả pháp môn Đà-la-ni, đối với tất cả pháp môn Tam-ma-địa, tất cả pháp môn Đà-la-ni này, người tu hành, lý do của sự tu hành, chỗ tu hành còn chẳng quán vô, hướng là quán hữu!

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy khi tu hành pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện, đối với pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện này, người tu hành, lý do của sự tu hành, chỗ tu hành còn chẳng quán vô, hướng là quán hữu!

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy khi tu hành năm loại mắt, sáu phép thần thông, đối

với năm loại mắt, sáu phép thần thông này, người tu hành, lý do của sự tu hành, chỗ tu hành còn chẳng quán vô, hướng là quán hữu!

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy khi tu hành mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng, đối với mười lực của Phật cho đến mười tám pháp Phật bất cộng này, người tu hành, lý do của sự tu hành, chỗ tu hành còn chẳng quán vô, hướng là quán hữu!

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy khi tu hành pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả, đối với pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả này, người tu hành, lý do của sự tu hành, chỗ tu hành còn chẳng quán vô, hướng là quán hữu!

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy khi tu hành trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, đối với trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng này, người tu hành, lý do của sự tu hành, chỗ tu hành còn chẳng quán vô, hướng là quán hữu!

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy khi thuận chứng đắc trí Nhất thiết trí, đối với trí Nhất thiết trí này, người thuận chứng đắc, lý do sự thuận chứng đắc và chỗ thuận chứng đắc, còn chẳng quán vô, hướng là quán hữu! Vì sao Thiện Hiện, vì Đại Bồ-tát ấy thường suy nghĩ thế này: “Các pháp đều lấy không tánh làm tánh; không tánh ấy, bản tánh là như thế, chẳng phải Phật tạo ra, chẳng phải Độc giác tạo ra, chẳng phải Thanh văn tạo ra, cũng chẳng phải do ai khác tạo ra, vì tất cả pháp đều không có người tạo ra, lìa khỏi sự tạo ra.”

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, há chẳng phải các pháp lìa các pháp tánh sao?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, đúng vậy, đúng vậy, đúng như ông đã nói! Các pháp đều lìa pháp tánh.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu tất cả pháp lìa pháp tánh, thì tại sao lìa pháp mà có thể biết là lìa pháp, pháp lìa ấy hoặc có, hoặc không? Vì sao Bạch Thế Tôn, vì không pháp thì chẳng có thể biết là không pháp, có pháp thì chẳng có thể biết là có pháp; không pháp thì chẳng có thể biết là có pháp, có pháp thì chẳng có thể biết là không pháp.

Bạch Thế Tôn, tất cả pháp như vậy đều không biết tánh thì tại sao Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa chỉ rõ các pháp hoặc hữu, hoặc vô?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, tùy theo thế tục mà chỉ rõ các pháp hoặc hữu, hoặc vô, chứ chẳng phải theo thắng nghĩa.

Bạch Thế Tôn, thế tục và thắng nghĩa có sự khác nhau chăng?

–Không, Thiện Hiện! Chẳng phải khác với thế tục mà riêng có thắng nghĩa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì chân như của thế tục tức là thắng nghĩa. Các loài hữu tình do điên đảo, vọng chấp nên đối với chân như này chẳng biết, chẳng thấy. Đại Bồ-tát vì thương xót họ, nên tùy theo tướng của thế tục mà chỉ rõ các pháp hoặc có, hoặc không.

Lại nữa Thiện Hiện, các loài hữu tình đối với các pháp uẩn... khởi tưởng cho là có thật, chẳng biết là chẳng phải có. Đại Bồ-tát vì thương xót họ nên phân biệt các pháp hoặc có, hoặc không, cũng như làm thế nào để khiến các loại hữu tình đó nhận biết các pháp uẩn... đều chẳng phải là thật có.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát nên hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế.